



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ  
Phòng Thông tin - Văn hóa

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh  
Hà Nội, Việt Nam  
(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601  
Email: irchano@pd.state.gov

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ  
TRIỂN VỌNG KINH TẾ, THÁNG 1/2002  
THƯƠNG MẠI TRONG NỀN KINH TẾ TOÀN CẦU SAU HỘI NGHỊ DOHA

TỰ DO THƯƠNG MẠI: CƠ HỘI LỚN HƠN CHO TẤT CẢ CÁC NƯỚC

*Grant Aldonas, Thứ trưởng Phụ trách Thương mại Quốc tế  
Bộ Thương mại Hoa Kỳ*

*Theo ông Grant Aldonas, thông qua các cuộc đàm phán của WTO các nước đang phát triển rất có lợi, không chỉ trong việc phát triển toàn bộ nền kinh tế mà còn tạo ra nhiều hàng hoá với giá cả thấp hơn cho các công dân của họ.*

*Ông nói, các nước đang phát triển có lợi nhiều nhất thông qua việc giảm thuế quan giữa các nước này.*

*Khi tham gia các cuộc đàm phán WTO, các nước đang phát triển không chỉ nên đòi hỏi các nhượng bộ mở cửa thị trường từ các nước công nghiệp phát triển mà còn nên tự giảm các rào cản thương mại của mình. Tự do buôn bán sẽ được củng cố vững chắc bằng việc giảm bớt các rào cản đối với sự thành công của từng cá nhân trong thương mại cũng như trong lĩnh vực chính trị, ông nói.*

"Chúng ta biết rằng việc tạo điều kiện cho các nước đang phát triển tiếp cận hơn nữa các thị trường thế giới có thể làm tăng một cách nhanh chóng và đột biến mức độ đầu tư và thu nhập. Chúng ta cũng biết rằng tự do thương mại khuyến khích các thói quen giải phóng làm cơ sở cho sự tự do về lâu dài."

Phát biểu của Tổng thống Hoa Kỳ George W. Bush  
tại cuộc họp với Ngân hàng Thế giới ngày 17 tháng 7 năm 2001

Cuối Hội nghị Bộ trưởng của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) tại Qatar, các bộ trưởng thương mại từ hơn 140 nước đã nhất trí phát động "Chương trình Phát triển Doha". Để WTO thực hiện chương trình này có hiệu quả, tất cả các thành viên phải tham gia vào quá trình đưa ra quyết định. Do vậy, nếu chúng ta muốn có một vòng đàm phán thương mại toàn cầu thành công, thì các nước đang phát triển phải đóng vai trò trung tâm trong quá trình này. Chương trình Phát triển Doha sẽ có nội dung rộng hơn

các cuộc thoả thuận trước đây; như Tuyên bố Hội nghị Bộ trưởng Doha nêu rõ, "yêu cầu và lợi ích" của các nước đang phát triển phải là trọng tâm của chương trình hành động trong tương lai của WTO.

Tại hội nghị Doha, tôi nhận thấy ngay rằng các nước đang phát triển muốn được tham gia vào các cuộc đàm phán này và họ muốn phát biểu cho chính họ. Điều này không làm ai phải ngạc nhiên - vì các nước đang phát triển sẽ thu được rất nhiều lợi ích. Theo một nghiên cứu của ông Joseph Francois trong dự án của trường Đại học Erasmus thì các đàm phán thương mại toàn cầu mới có thể làm tăng thêm thu nhập hàng năm của các nước đang phát triển từ 90.000 triệu đô-la đến 190.000 triệu đô-la. Không có gì ngạc nhiên khi Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, ông Kofi Annan nói: "Những nước nghèo vẫn nghèo không phải vì toàn cầu hoá quá nhiều, mà là vì quá ít." WTO hoạt động bằng sự nhất trí rằng cần phải dành cho các nước đang phát triển một vai trò mạnh mẽ trong các cuộc đàm phán và quan trọng hơn là trong các kết quả của vòng đàm phán mới.

Trong khi thương mại giữa các nước phát triển vẫn đang chiếm phần lớn thương mại quốc tế, sự phát triển kinh tế thế giới ở các nước đang phát triển tăng nhanh hơn. Trừ một vài ngoại lệ, thuế quan và hạn ngạch không còn là rào cản đáng kể tại các nước công nghiệp phát triển nhưng vẫn còn khá cao tại các nước đang phát triển. Điều này là phi hiệu quả. Giảm bớt các rào cản về tiếp cận thị trường có thể thúc đẩy thương mại, đặc biệt giữa các nước đang phát triển và nâng cao hoạt động đầu tư.

## LỢI ÍCH CỦA MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG

Tất cả các nước sẽ có lợi khi họ hạ thấp thuế quan và mở cửa thị trường. Tại Hoa Kỳ, xuất khẩu của chúng ta đã đóng góp hơn 1/4 trong sự tăng trưởng kinh tế trong thập kỷ vừa qua. Từ 1970 đến 2000, kim ngạch xuất khẩu của chúng ta tăng hơn 10% mỗi năm, đạt 1,1 nghìn tỷ đô-la vào năm 2000 - tức là cứ 7 năm thì kim ngạch xuất khẩu của Hoa Kỳ lại tăng gần gấp đôi. Ước tính khoảng 12 triệu việc làm ở Hoa Kỳ phụ thuộc trực tiếp vào hoạt động xuất khẩu - là những công việc có thu nhập cao hơn thu nhập trung bình quốc dân từ 13 đến 18%. Lợi ích từ Khu vực Tự do Thương mại Bắc Mỹ (NAFTA) và Vòng đàm phán Uruguay đã làm lợi cho mỗi gia đình có bốn người từ 1.200 đến 2.000 đô-la mỗi năm qua việc khuyến khích các thị trường của chúng ta sản xuất hàng hoá có chất lượng cao hơn và giá cả thấp hơn. Cứ 1 trong 3 hecta đất trồng trọt của Hoa Kỳ được sử dụng để sản xuất nông sản xuất khẩu.

Nói cách khác, mở cửa các thị trường mới cho hàng hoá, dịch vụ và nông nghiệp của Hoa Kỳ là điều bức thiết đối với tương lai kinh tế và sức mạnh của đất nước chúng ta. Không có công cụ chính sách nào có thể nâng cao triển vọng kinh tế của Hoa Kỳ - và của toàn thế giới - tốt hơn việc mở cửa thị trường thông qua các hiệp định thương mại.

Điều này cũng đúng đối với các nước đang phát triển. Trong 5 năm đầu tiên của Vòng Uruguay, các nước đang phát triển đã tăng kim ngạch xuất khẩu thêm 41% trong khi các nước có thu nhập cao tăng kim ngạch xuất khẩu thêm 29%. Sự tăng trưởng mạnh về kim ngạch xuất khẩu là chất xúc tác cho tăng trưởng kinh tế. Báo cáo năm 2001 của Ngân hàng Thế giới về *Triển vọng Kinh tế Toàn cầu và Các nước đang phát triển* kết luận rằng những nước đang phát triển hạ thấp rào cản thương mại trong 20 năm qua đã trải qua giai đoạn tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ. Đối với những nước đang phát triển bắt đầu hạ thấp rào cản thương mại trong những năm 1980, GDP đầu người của họ tăng trung bình 3,5% mỗi năm;

với những nước đang phát triển bắt đầu hạ thấp rào cản thương mại vào những năm 1990, GDP tăng trung bình 5% mỗi năm.

## **TIỀM NĂNG CỦA CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN**

Tiềm năng để các nước đang phát triển trở nên thịnh vượng với vai trò ngày một lớn hơn trong các cuộc đàm phán thương mại mới là rất to lớn xét về tăng trưởng GDP, nhưng quan trọng hơn vẫn là những lợi ích mà công dân của những nước này sẽ thu được. Một vòng đàm phán thương mại mới tập trung vào việc giảm bớt thuế quan đối với hàng công nghiệp và nông nghiệp sẽ có thể đem lại nhiều sự lựa chọn và giá cả cạnh tranh hơn, kể cả việc tiếp cận nhiều hàng hoá không có sẵn. Thiết bị y tế, thiết bị nông nghiệp và dược phẩm đã từng khan hiếm ở các nước đang phát triển; giảm bớt thuế quan và bảo hộ hiệu quả hơn quyền sở hữu trí tuệ có thể là biện pháp khuyến khích cần cho các thương nhân và nhà đầu tư khi thâm nhập các thị trường ở các nước đang phát triển. Tương tự, các hạn chế đối với đầu tư nước ngoài và quyền sở hữu đã cản trở sự tăng trưởng trong ngành dịch vụ - thành tố có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất của nền kinh tế toàn cầu.

Xoá bỏ các rào cản tham gia thị trường và cạnh tranh mới và tự do hoá xuất khẩu, kể cả dịch vụ vận tải và xây dựng, có thể thúc đẩy các cơ hội thị trường mới và thu hút đầu tư nước ngoài. Một vòng đàm phán mới cũng có thể tập trung sự quan tâm vào vấn đề bảo vệ môi trường thông qua việc tiếp cận hiệu quả hơn tới các công nghệ, hàng hoá và dịch vụ.

Các nước đang phát triển vốn được xem là ít khi tạo cơ hội cho các nhà đầu tư. Sự tham gia tích cực vào hệ thống thương mại thế giới, bao gồm việc tuân thủ các quy tắc thương mại thế giới, sẽ khuyến khích một môi trường kinh doanh có sức hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài. Một môi trường có tính minh bạch và ổn định cao hơn trong các giao dịch của chính phủ và kinh tế có thể nâng cao việc tập trung nguồn lực đầu tư của chính phủ và tư nhân cho tăng trưởng và phát triển.

Hoa Kỳ luôn tìm kiếm các quan hệ thương mại chặt chẽ hơn với các nước đang phát triển - như được minh chứng bằng hành động của chúng ta trong năm 2000 thông qua Đạo luật Tăng trưởng và Cơ hội của châu Phi và việc tiếp tục thực hiện Chương trình Lòng chảo Caribê. Hiện nay, ở Hoa Kỳ, 62% hàng hoá nhập khẩu từ các nước đang phát triển được miễn các loại thuế quan.

Mức thuế trung bình đơn giản của Hoa Kỳ là 4,3% - khá thấp so với mức thuế trung bình của các nước đang phát triển. Thuế quan ở nhiều nước đang phát triển vượt quá 15% so với mức trung bình, gây ra gánh nặng cho những người dân ít có khả năng chịu đựng được các mức thuế đó. Thuế quan trung bình đối với hàng công nghiệp của các nước phát triển, kể cả dệt may và quần áo, hiện nay là 8% trong khi ở các nước đang phát triển là 21%. Đồng thời, các nước đang phát triển còn áp dụng thuế đối với phương tiện có động cơ với mức thuế trung bình cao hơn gấp hai lần của các nước phát triển.

Những mức thuế cao này, cùng với các rào cản tiếp cận thị trường, đã hạn chế thương mại về mọi phương diện. Vì rào cản thương mại giữa các nước đang phát triển cao hơn rất nhiều so với giữa các nước này và các nước phát triển, các nước đang phát triển sẽ thu được lợi nhiều nhất từ việc tự do hoá thương mại với nhau. Thương mại giữa các nước đang phát triển chiếm 40% tổng giao thương của họ

và thương mại của các nước đang phát triển vẫn chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong thương mại toàn cầu. Theo Liên Hợp Quốc, thương mại giữa các nước châu Phi trong năm 1999 chiếm 10% thương mại toàn cầu; thương mại giữa các nước Nam Á chiếm 4%, giữa Á-Phi chiếm 1,5% và giữa Mỹ Latinh-Châu Phi chiếm 1,5%.

## CÁC HẠN CHẾ CỦA THUẾ QUAN CAO

Nhìn chung, người ta tin rằng các nước đang phát triển đang sản xuất hàng hoá tương tự nhau - chủ yếu là nguyên liệu thô và hàng hoá sơ chế. Tuy nhiên, số chủng loại sản phẩm ở các nước đang phát triển đa dạng và phong phú hơn nhiều. Ngày càng có nhiều nước đang phát triển trở thành những nước sản xuất và xuất khẩu quan trọng các hàng hoá công nghiệp và việc phi tập trung hoá sản xuất đã dẫn đến việc các bộ phận hoặc linh kiện được lắp ráp từ nhiều nguồn cung cấp khác nhau. Nhưng mức thuế quan cao giữa các nước đang phát triển hạn chế khả năng sản xuất hàng thành phẩm để mua bán vì các chi phí tăng thêm do việc nhập khẩu các bộ phận và chi tiết. Các rào cản từng được dựng lên để bảo hộ thị trường nội địa và các ngành xuất khẩu non trẻ hiện đang cản trở sự tăng trưởng ở toàn bộ các nước đang phát triển.

Tuyên bố của Hội nghị Bộ trưởng Doha nói rõ rằng sẽ không có ngoại lệ ưu tiên nào cho các sản phẩm trong các cuộc đàm phán về tiếp cận thị trường hàng công nghiệp. Hoa Kỳ sẵn sàng xem xét việc tự do hoá trong các ngành hàng nhạy cảm và cân nhắc việc giảm bớt hạn chế đối với các sản phẩm và dịch vụ mà các nước đang phát triển đang sản xuất cho đến khi việc tự do hoá mang lại một sân chơi thực sự tự do và bình đẳng hơn trong những ngành hàng này trên toàn thế giới. Tương tự, các nước đang phát triển cần chuẩn bị để cải thiện tình hình của họ bằng cách tự do hoá các dịch vụ và hạ thấp các rào cản cạnh tranh nhập khẩu - họ tham gia các cuộc đàm phán không chỉ để yêu cầu các nước công nghiệp phát triển giảm bớt rào cản tiếp cận thị trường mà còn thể hiện sự sẵn sàng đáp lại tương xứng và giảm bớt các rào cản thị trường của chính họ.

Tất nhiên, hạ thấp thuế quan không chỉ là thách thức duy nhất của các nước thành viên WTO. Các hàng rào phi thuế quan như thủ tục hải quan khó khăn và sự thiếu minh bạch trong việc thi hành các luật lệ và quy định của nhà nước, cũng làm cho các nước đang phát triển khó có thể thu được các lợi ích mà họ mong đợi từ thương mại. Chương trình Phát triển Doha sẽ giải quyết những vấn đề này và các vấn đề khác. Trong vòng đàm phán mới, các nước phát triển là thành viên WTO sẵn sàng hợp tác với các nước đang phát triển để hiện thực hoá toàn bộ những lợi ích của hệ thống thương mại toàn cầu. Nhưng tự do hoá phải trên cơ sở có đi có lại và nỗ lực của các nước phát triển trong việc hỗ trợ về mặt kỹ thuật và xây dựng năng lực cho các nước đang phát triển sẽ là vấn đề trung tâm quyết định sự thành công của Chương trình Phát triển Doha.

## TẠO RA CƠ HỘI LỚN HƠN

Sẽ có những lợi ích rất lớn cho các doanh nghiệp và người tiêu dùng ở các nước đang phát triển trong thời gian diễn ra các cuộc đàm phán thương mại sắp tới. Mức độ tiếp cận thị trường cao hơn sẽ dẫn tới sự minh bạch hơn, ổn định kinh tế hơn và sẵn có hơn các loại hàng hoá thiết yếu. Như nhà kinh tế nổi tiếng Mancur Olson đã nhận xét trong *Sức mạnh và Sự thịnh vượng*: "Không phải ngẫu nhiên mà các

nước phát triển với các quyền cá nhân được xác lập tốt nhất cũng đồng thời là những xã hội có các giao dịch tinh vi và rộng mở nhất (như giao dịch kỳ hạn, bảo hiểm và thị trường vốn) để hiện thực hoá các lợi ích từ thương mại. Nói chung đó là các xã hội có mức thu nhập tính theo đầu người cao nhất".

Tầm quan trọng của sự thành công đó không chỉ đơn thuần được xét về mặt vật chất. Tự do có được khi các chính phủ xoá bỏ các rào cản đối với sự thành công của các cá nhân dù các rào cản đó là về chính trị, xã hội hay kinh tế, như trong trường hợp của thương mại. Với vai trò ngày càng tăng trong hệ thống thương mại đa phương, các nước đang phát triển sẽ nhận được những lợi ích này thông qua thương mại với cả các nước phát triển và đang phát triển khác.

Trong năm 2000, Hoa Kỳ dành hơn 555 triệu đô-la cho các nước đang phát triển trong việc hỗ trợ xây dựng năng lực liên quan tới thương mại - nhiều hơn bất kỳ một nước nào khác. Sự hỗ trợ này bao gồm các chương trình quan trọng dành cho WTO, là một phần của nỗ lực tổng thể của Hoa Kỳ nhằm trợ giúp việc xây dựng năng lực ở các nước đang phát triển thông qua hỗ trợ song phương và trong các tổ chức quốc tế khác. Việc này củng cố niềm tin của chúng ta rằng các nước đang phát triển phải đóng một vai trò trung tâm trong các cuộc đàm phán của WTO - để tăng cường sự hiểu biết tốt hơn và tạo ra cơ hội lớn hơn cho tất cả.

*Toàn văn bài viết bằng tiếng Anh có trên Internet tại:*

<http://usinfo.state.gov/journals/ites/0102/ijee/aldonas.htm>